

**NỘI DUNG CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT  
THEO ĐIỀU LỆ MẪU DÀNH CHO CÔNG TY NIÊM YẾT**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được sửa đổi tuân theo Điều lệ mẫu dành cho công ty niêm yết, bổ sung thêm một số quy định thuộc về đặc thù tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp.

*a. Cơ sở pháp lý của việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ*

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước CHXNCN Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước CHXNCN Việt Nam;
- Quyết định số 15/2007/QĐ/BTC ngày 19/03/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm giao dịch chứng khoán.

*b. Nguyên tắc việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ*

- Lấy toàn bộ cấu trúc và nội dung của Điều lệ mẫu làm cốt lõi (bao gồm 21 chương, 57 điều và tất cả các khoản mục);
- Những chỗ còn trống trong Điều lệ mẫu được bổ sung bằng những nội dung có trong Điều lệ hiện hành và tuân theo các quy định hiện hành của Công ty và pháp luật.
- Kế thừa một số quy định từ Điều lệ hiện hành và bổ sung thêm những điểm thuộc về lĩnh vực hoạt động, mục tiêu phát triển của Công ty phù hợp với pháp luật.

STT	Điều lệ mới	Nội dung Chính sửa/Bổ sung thêm vào nội dung quy định của Điều lệ mẫu
1.	<b>Điều 1: Định nghĩa</b> <b>Khoản 1.</b> h. Địa chỉ liên lạc: là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, địa chỉ cổ đông là cá nhân đăng ký với công ty để làm địa chỉ liên hệ.	Bổ sung thêm phần định nghĩa “Địa chỉ liên lạc”
2.	<b>Điều 3 Mục tiêu hoạt động của Công ty</b> <b>Khoản 1.</b> Lĩnh vực kinh doanh của Công ty <b>Khoản 2.</b> Mục tiêu hoạt động của Công ty	Quy định theo Điều lệ hiện hành và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi gần nhất của Công ty
3.	<b>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b> <b>Khoản 1.</b> Vào thời điểm thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là <b>33.931.960.000 VNĐ (ba mươi ba tỷ chín trăm ba mươi một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)</b> . Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <b>3.393.196 (ba triệu ba trăm chín mươi ba nghìn một trăm chín mươi sáu)</b> cổ phần với mệnh giá là <b>10.000 đồng</b> .	Cập nhật lại mức vốn thực góp ở thời điểm hiện tại của Công ty

4.	<p><b>Điều 6: Chứng chỉ cổ phiếu</b>  <b>Khoản 3.</b> Trong thời hạn <b>hai (02) tuần</b> kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.</p>	<p>Điều lệ mẫu không quy định cụ thể thời hạn, Công ty quy định theo thực tế.</p>
5.	<p><b>Điều 9: Thu hồi cổ phần</b>  <b>Khoản 5.</b> Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ <b>hợp lý</b> vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu:  <i>“Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá.....% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.”</i></p> <p>Điều lệ mẫu bỏ trống, không quy định, do đó Công ty quy định mức <b>“tỷ lệ hợp lý vào thời điểm thu hồi”</b></p>
6.	<p><b>Điều 11: Quyền của cổ đông</b>  <b>Khoản 3.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu <b>tối thiểu 5%</b> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có các quyền sau đây:  a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 36.2;  b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;  c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.  d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu là:  <i>“Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên [5%] tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:  a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 36.2;  b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;  c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.  d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.”</i></p> <p>Theo đó, để phù hợp với Điều 17 – Khoản 5, Công ty quy định mức <b>“tối thiểu 5%”</b></p>

7.	<p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>  <b>Khoản 4.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Điều 11.3 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất <b>năm (05)</b> ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu là:  <i>“Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Điều 11.3 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất [ba] ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.”</i></p> <p>Điều lệ mẫu không quy định bắt buộc thời gian cụ thể về việc gửi đề xuất, do đó để tạo thuận lợi cho công tác chuẩn bị đề nghị quy định là 05 ngày.</p>
8.	<p><b>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 2.</b> Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:  a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;  b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.</p>	<p>Điều lệ mẫu không quy định do đó quy định lại theo Điều lệ hiện hành</p>
9.		<p>Điều lệ mẫu quy định : “ ..... thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông sáng lập đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Các cổ đông sáng lập được quyền góp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu đề cử các thành viên Hội đồng quản trị”.</p> <p>Công ty Lidovit đã cổ phần hóa từ năm 2004, đến nay là 05 năm, nên những quy định về cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã không còn phù hợp. Do đó, việc đề cử các thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông sáng lập cũng phải được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu như cổ đông phổ thông, không có ưu tiên gì về đề cử, vì vậy đề nghị không áp dụng quy định như trên.</p>
10.	<p><b>Điều 24</b>  <b>Khoản 3.</b> Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. <b>Cổ đông sở hữu dưới 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn từ sáu (6) tháng liên tục trở lên có quyền góp số biểu quyết của từng người lại với nhau để đủ điều kiện đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu là:  <i>“Các cổ đông nắm giữ tối thiểu [5%] số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng [hoặc tỷ lệ khác nhỏ hơn 10% quy định tại Điều lệ] có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.”</i></p> <p>Để phù hợp với Điều 11 – khoản 3, Công ty quy định mức 5% và đồng thời làm rõ nghĩa hơn, mục này được viết lại theo nội dung bên cạnh.</p>

11.	<p><b>Điều 24</b>  <b>Khoản 5</b> Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:  a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và <b>Điều lệ</b>; hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p>	Bổ sung thêm cụm từ “ <b>và Điều lệ</b> ” vào nội dung quy định tại Điều lệ mẫu
12.	<p><b>Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 4.</b>  f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty <b>có giá trị vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</b></p>	<p>Nguyên văn Điều lệ mẫu quy định về các khoản đầu tư phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn như sau:  <i>“f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá ..... đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;”</i></p> <p>Điều lệ mẫu bỏ trống, không quy định cụ thể giá trị tiền, do đó đề nghị bỏ phần quy định theo giá trị tiền đồng.</p>
13.	<p><b>Điều 25</b>  <b>Khoản 11.</b> Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị.  a. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, cán bộ quản lý các đơn vị trong Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.  b. Cán bộ quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.</p>	Điều lệ mẫu không quy định, do đó quy định lại theo Điều lệ hiện hành
14.	<p><b>Điều 28: Các cuộc họp Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 17.</b> Việc bỏ phiếu của những người vắng mặt  Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	Điều lệ mẫu không quy định, do đó quy định lại theo Điều lệ hiện hành
15.	<p><b>Điều 28</b>  <b>Khoản 21.</b> Những người có thể được mời họp dự thính  Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập có thể gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.  Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, được mời dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	Điều lệ mẫu không quy định, do đó quy định lại theo Điều lệ hiện hành
16.	<p><b>Điều 28.</b>  <b>Khoản 22.</b> Trường hợp không thể tổ chức họp, Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, mỗi thành viên Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết. Văn bản lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị ;Văn bản lấy ý kiến Hội đồng quản trị phải có các nội dung sau:</p>	Để thuận tiện cho việc thảo luận và lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Lidovit trong trường hợp không thể tổ chức họp Hội đồng quản trị theo các hình thức thông thường, Công ty quy định bổ sung thêm hình thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề cần lấy ý kiến phù hợp với Điều 108 – Luật Doanh nghiệp

	<p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Họ và tên của thành viên Hội đồng quản trị cần lấy ý kiến;</p> <p>c. Mục đích lấy ý kiến; Thời hạn lấy ý kiến;</p> <p>d. Các nội dung cần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để thông qua quyết định;</p> <p>e. Ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị được lấy ý kiến và biểu quyết tán thành hay không tán thành;</p> <p>f. Họ tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị được lấy ý kiến.</p> <p>Ban Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổng hợp văn bản lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị để lập Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Nghị quyết phải được chuyển cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày kết thúc phiên họp. Nghị quyết, các văn bản lấy ý kiến và các tài liệu sử dụng trong việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị đó phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường nếu được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến và đồng thời số lượng thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Hội đồng quản trị.</p>	
17.	<p><b>Điều 31: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p><b>Khoản 1. Bổ nhiệm</b></p> <p>c. Tổng giám đốc điều hành là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc điều hành không được đồng thời là Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của doanh nghiệp khác.</p> <p><b>Khoản 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p>Tổng giám đốc điều hành phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.</p>	<p>Bổ sung thêm vào Điều lệ mới quy định về phạm vi quyền hạn, trách nhiệm và Điều kiện làm Tổng giám đốc điều hành theo Điều lệ cũ.</p>
18.	<p><b>Điều 31</b></p> <p><b>Khoản 7.</b> Từ chức. Khi Tổng giám đốc điều hành muốn từ chức phải có đơn gửi Hội đồng quản trị. Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày nhận được đơn, Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.</p> <p><b>Khoản 8.</b> Trường hợp chức danh Tổng giám đốc điều hành bị khuyết, Hội đồng quản trị phải tạm cử người thay thế. Trong thời hạn tối đa bốn mươi lăm (45) ngày, Hội đồng quản trị phải tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành mới.</p>	<p>Bổ sung thêm vào Điều lệ mới quy định về việc từ chức và ủy quyền của Tổng giám đốc điều hành theo Điều lệ hiện hành.</p>

	<p><b>Khoản 9.</b> Ủy quyền của Tổng giám đốc điều hành:</p> <p>a. Tổng giám đốc điều hành có thể ủy quyền bằng văn bản cho Phó Tổng giám đốc hoặc người khác thực hiện một số công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Văn bản ủy quyền này phải được gửi đến Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>b. Người được Tổng giám đốc ủy quyền chỉ được thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi được ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc điều hành và trước pháp luật về việc thực hiện nội dung ủy quyền.</p> <p>c. Văn bản ủy quyền phải quy định rõ nội dung và thời hạn hiệu lực của việc ủy quyền.</p>	
19.	<p><b>Điều 35 : Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b></p> <p><b>Khoản 3:</b> Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc điều hành không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.</p>	Điều lệ mẫu không quy định do đó bổ sung thêm điều khoản về trách nhiệm đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc điều hành từ Điều lệ hiện hành.
20.	<p><b>Điều 36: Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Cổ đông nắm giữ ít hơn 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu:</p> <p>“Cổ đông nắm giữ <u>ít hơn 10%</u> cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên</p> <p>Để phù hợp với quy định tại Điều 11 – Khoản 3, sửa cụm từ “<b>ít hơn 10%</b>” thành “<b>ít hơn 5%</b>” và bổ sung thêm cụm từ “<b>từ 5%</b>” vào nội dung đã quy định tại Điều lệ mẫu.</p>
21.	<p><b>Điều 36</b></p> <p><b>Khoản 3:</b> Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;</p> <p>b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và người quản lý khác.</p>	Điều lệ mẫu không quy định, do đó quy định lại theo Điều lệ hiện hành
22.	<p><b>Điều 37. Ban kiểm soát</b></p> <p><b>Khoản 4.</b> Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ không vượt quá 50.000.000 đồng Việt Nam mỗi năm. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Thành viên của Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>	<p>Nguyên văn của Điều lệ mẫu như sau:</p> <p>“Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ <b>không vượt quá .... đồng Việt Nam mỗi năm</b>. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Thành viên của Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.”</p> <p>Điều lệ mẫu không quy định cụ thể mức thù lao do đó Công ty quy định tổng mức thù lao của Ban kiểm soát không vượt quá 50.000.000 đồng Việt Nam mỗi năm.</p>

23.	<p><b>Điều 54: Giải quyết tranh chấp nội bộ</b>  <b>Khoản 1.</b> Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp <b>trong vòng 20 ngày làm việc</b> kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu <b>Ban Kiểm Soát</b> chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>Điều lệ mẫu bỏ trống không quy định, Công ty quy định thời gian giải quyết tranh chấp là “20 ngày làm việc”.          Bổ sung thêm cụm từ “<b>Ban kiểm soát</b>” để làm rõ nghĩa</p>
24.	<p><b>Điều 55: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ</b>  <b>Khoản 1.</b> Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định, <b>ngoại trừ trường hợp điều chỉnh Vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại phương án phát hành tăng vốn được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</b></p>	<p>Do vốn điều lệ của Công ty có thể sẽ thay đổi trong quá trình hoạt động kinh doanh và để thuận tiện trong việc thay đổi mức vốn quy định tại Điều lệ đề nghị bổ sung thêm phần “<b>ngoại trừ trường hợp điều chỉnh Vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại phương án phát hành tăng vốn được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</b>”</p>